

Số: 413/TB-PTDTNTNS

Na Son, ngày 20 tháng 8 năm 2026

THÔNG BÁO

Mời báo giá và tiêu chí lựa chọn đơn vị cung cấp thực phẩm, nhiên liệu để phục vụ nấu ăn cho học sinh nội trú năm học 2026-2027

Kính gửi: Các tổ chức, doanh nghiệp, hộ kinh doanh và đơn vị có nhu cầu cung cấp thực phẩm, gas.

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu; trong đó điểm n khoản 4 Điều 84 quy định gói thầu cung cấp suất ăn, bữa ăn học đường hoặc mua thực phẩm, nguyên liệu phục vụ nấu ăn cho học sinh bán trú, nội trú tại cơ sở giáo dục công lập thuộc trường hợp được áp dụng hình thức lựa chọn nhà thầu trong trường hợp đặc biệt; Điều 85 quy định quy trình, thủ tục thực hiện;

Căn cứ Nghị định số 84/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục (quy định chế độ học bổng chính sách đối với học sinh trường phổ thông dân tộc nội trú);

Căn cứ Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 và các văn bản hướng dẫn thi hành về bảo đảm an toàn thực phẩm bếp ăn tập thể trong trường học;

Căn cứ Quyết định 1981/QĐ-SGDĐT ngày 22/12/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Điện Biên về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026;

Căn cứ công văn 569/SGDĐT-KHTC ngày 24/02/2026 của Sở GDĐT tỉnh Điện Biên về việc hướng dẫn tổ chức bếp ăn tập thể trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Điện Biên;

Căn cứ nhu cầu cung cấp thực phẩm, nhiên liệu phục vụ bếp ăn tập thể cho học sinh bán trú, nội trú của Nhà trường;

Trường Phổ thông DTNT THPT Na Son thông báo về việc đề nghị báo giá và tiêu chí hồ sơ năng lực của các đơn vị cung cấp thực phẩm, nhiên liệu để phục vụ nấu ăn cho học sinh nội trú năm học 2026-2027 như sau:

1. Bên mời báo giá (chủ đầu tư)

- Tên đơn vị: Trường Phổ thông DTNT THPT Na Son.
- Địa chỉ: Thôn Na Son 1, xã Na Son, tỉnh Điện Biên
- Điện thoại liên hệ: 02153.891333;
- Người đại diện: Đỗ Cao Thượng; Chức vụ: Hiệu trưởng
- Điện thoại: 0984631006

2. Tên gói thầu, hình thức lựa chọn nhà thầu, nguồn kinh phí

- Tên gói thầu: Cung cấp thực phẩm, nhiên liệu phục vụ bếp ăn tập thể cho học sinh nội trú năm học 2026-2027 của Trường Phổ thông DTNT THPT Na son

- Hình thức, quy trình lựa chọn nhà thầu: Lựa chọn nhà thầu trong trường hợp đặc biệt theo điểm n khoản 4 Điều 84 và Điều 85 Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (không áp dụng quy trình đấu thầu rộng rãi/chào hàng cạnh tranh thông thường); việc mời báo giá được tổ chức nhằm khảo sát, tham khảo giá thị trường làm cơ sở xây dựng

dự toán và lựa chọn đơn vị cung cấp bảo đảm công khai, minh bạch, tiết kiệm, hiệu quả.

- Nguồn kinh phí: Kinh phí học bổng chính sách của học sinh trường phổ thông dân tộc nội trú (ngân sách nhà nước cấp theo Nghị định số 84/2020/NĐ-CP), được tổng hợp để tổ chức bếp ăn tập thể phục vụ học sinh bán trú, nội trú.

- Thời gian thực hiện hợp đồng (dự kiến): Từ 25/8/2026 đến 31/12/2026.

- Khối lượng, danh mục cụ thể (số lượng nêu tại bảng dưới đây là số lượng dự kiến, có thể điều chỉnh theo thực tế sử dụng và theo tuần/tháng):

a) Nhóm nhiên liệu, chất đốt phục vụ nấu ăn

Cung cấp gas đúng chủng loại, khối lượng và chất lượng.

Bình gas có nguồn gốc hợp pháp, còn thời hạn kiểm định và bảo đảm an toàn.

Van, dây dẫn và các phụ kiện liên quan phải đáp ứng yêu cầu an toàn.

Có phương tiện, nhân lực và quy trình giao nhận, thay thế bình gas an toàn.

Có khả năng xử lý nhanh khi xảy ra sự cố hoặc khi nhà trường có nhu cầu bổ sung gas đột xuất.

Thực hiện đầy đủ các yêu cầu về an toàn phòng cháy, chữa cháy và các quy định pháp luật có liên quan.

STT	Tên hàng hoá	Đơn vị tính	Số lượng dự kiến	Yêu cầu chất lượng/quy cách	Ghi chú
1	Gas (LPG) nạp bình phục vụ nấu ăn	kg	3.075	Bình gas có tem kiểm định, còn hạn kiểm định	

b) Nhóm thực phẩm khô, gia vị

- Thực phẩm, gia vị đảm bảo VSATTP, gia vị đóng gói có nhãn mác đầy đủ, còn hạn sử dụng và bảo đảm điều kiện bảo quản theo yêu cầu của nhà sản xuất. Có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng và truy xuất được nguồn gốc.

STT	Tên hàng hoá	Đơn vị tính	Số lượng dự kiến	Yêu cầu chất lượng/quy cách	Ghi chú
1	Gạo tẻ thơm	Kg	17.010	Mùi thơm/mùi đặc trưng tự nhiên của gạo, không có mùi mốc, chua, ôi hoặc mùi lạ.	
2	Mắm Siêu tiết kiệm 800ml	Chai	704	Còn hạn sử dụng, đóng đúng quy cách sản phẩm.	
3	Muối i ốt (1kg)	Gói	624	Còn hạn sử dụng, đóng đúng quy cách sản phẩm.	
4	Bột canh Hải Châu	Gói	160	Còn hạn sử dụng, đóng đúng quy cách sản phẩm.	
5	Mì chính Vedan 400g	Gói	546	Còn hạn sử dụng, đóng đúng quy cách sản phẩm.	
6	Nước rửa Sunlight 1,5kg	Chai	472	Còn hạn sử dụng, đóng đúng quy cách sản phẩm.	
7	Nước lau sàn Sunlight 1kg	Chai	30	Còn hạn sử dụng, đóng đúng quy cách sản phẩm.	
8	Dầu ăn Cái Lân	Lít	1.200	Còn hạn sử dụng, đóng đúng quy cách sản phẩm.	
9		Chai	240	Còn hạn sử dụng, đóng	

	Tương ớt chinsu			đúng quy cách sản phẩm.	
10	Đường kính trắng	Kg	114	Còn hạn sử dụng, đóng đúng quy cách sản phẩm.	
11	Gia vị chai (100ml) Nước màu Tâm Đức	Chai	80	Còn hạn sử dụng, đóng đúng quy cách sản phẩm.	
12	Lạc hạt	Kg	200	Không có mùi mốc, ôi, khét hoặc mùi lạ.	
13	Tỏi	Kg	60	Tỏi khô không mốc, không có mùi thuốc bảo quản	
14	Hành củ	Kg	100	Hành khô không mốc, không có mùi thuốc bảo quản	
15	Hạt tiêu xay	Kg	3	Mùi thơm đặc trưng của tiêu, cay nồng tự nhiên; không có mùi mốc, ôi, khét hoặc mùi lạ.	

c) Nhóm thực phẩm tươi sống

- Thực phẩm cung cấp phải tươi, sạch, không có mùi hoặc màu sắc bất thường, không có dấu hiệu ôi thiu, dập nát, nhiễm bẩn hoặc sử dụng chất bảo quản không được phép.

- Thực phẩm cung cấp đảm bảo VSATTP, có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, truy xuất được.

STT	Tên hàng hoá	ĐVT	Số lượng dự kiến	Yêu cầu chất lượng/ quy cách	Ghi chú
1	Thịt lợn vai, mông	Kg	8.685	Thịt tươi, có dấu kiểm dịch thú y	
2	Thịt gà CN	Kg	5.396	Thịt tươi, mổ sẵn bỏ đầu, cánh, chân, nội tạng, không dư lượng kháng sinh.	
3	Giò lợn	Kg	1.980	Mùi thơm đặc trưng của giò/thịt chín, không có mùi ôi, chua, mốc hoặc mùi lạ, chuyển đến trường còn ấm, không chất phụ gia có hại cho sức khỏe.	
4	Chả lợn	Kg	788	Mùi thơm đặc trưng của giò/thịt chín, không có mùi ôi, chua, mốc hoặc mùi lạ, chuyển đến trường còn ấm, không chất phụ gia có hại cho sức khỏe.	
5	Trứng vịt	Quả	35.280	Vỏ sạch, nguyên vẹn, không nứt, không dập vỡ, không mùi lạ.	
6	Thịt bò loại 1	Kg	1.250	Thịt tươi, mùi đặc trưng của thịt bò tươi, không có mùi ôi,	

				chua, hôi hoặc mùi lạ.	
7	Chả cá đóng gói	Kg	1.200	Không có mùi ôi, chua, mốc hoặc mùi lạ, còn hạn sử dụng, có xuất xứ, thông tin nhà sản xuất.	
8	Đậu phụ	Kg	2.350	Đậu mới mang đến trường còn ấm, không bị chua, không chứa chất có hại cho sức khỏe	
9	Giá đỗ	Kg	891	Giá sạch tươi, không úng hỏng, không chứa chất có hại cho sức khỏe.	
10	Bắp cải	Kg	1.755	Rau sạch tươi, không héo úa dập nát, không có mùi hóa chất bảo quản.	
11	Cải thảo	Kg	500	Rau sạch tươi, không héo úa dập nát, không có mùi hóa chất bảo quản.	
12	Đỗ quả	Kg	1.420	Rau sạch tươi, không héo úa dập nát, không có mùi hóa chất bảo quản.	
13	Rau ngót	Kg	850	Rau sạch tươi, không héo úa dập nát, không có mùi hóa chất bảo quản.	
14	Rau cải ngọt	Kg	2.500	Rau sạch tươi, không héo úa dập nát, không có mùi hóa chất bảo quản	
15	Rau cải canh	Kg	2.500	Rau sạch tươi, không héo úa dập nát, không có mùi hóa chất bảo quản	
16	Cà rốt	Kg	504	Sạch tươi, không héo dập nát, không có mùi hóa chất bảo quản.	
17	Củ cải trắng	Kg	720	Sạch tươi, không héo dập nát, không có mùi hóa chất bảo quản.	
18	Su hào	Kg	1.040	Sạch tươi, không héo dập nát, không có mùi hóa chất bảo quản.	
19	Cà chua	Kg	650	Sạch tươi, không dập nát, không có mùi hóa chất bảo quản.	
20	Su su	Kg	2.463	Sạch tươi, không dập nát, không có mùi hóa chất bảo quản.	
21	Hành tây	Kg	650	Sạch tươi, không dập nát, không có mùi hóa chất bảo quản.	

22	Bí non	Kg	1.920	Sạch tươi, không dập nát, không có mùi hóa chất bảo quản.	
23	Bí xanh	Kg	1.463	Sạch tươi, không dập nát, không có mùi hóa chất bảo quản.	
24	Rau thì là	Bó	320	Rau sạch tươi, không héo úa dập nát, không có mùi hóa chất bảo quản.	
25	Ngô ngọt	Bắp	1.500	Sạch tươi, không dập nát, không có mùi hóa chất bảo quản.	
26	Khoai tây	Kg	910	Sạch tươi, không dập nát, không có mùi hóa chất bảo quản.	
27	Gừng tươi	Kg	240	Sạch tươi, không dập nát, không có mùi hóa chất bảo quản.	
28	Hành lá	Kg	520	Rau sạch tươi, không héo úa dập nát, không có mùi hóa chất bảo quản.	
29	Ớt tươi	Kg	45	Sạch tươi, không dập nát, không có mùi hóa chất bảo quản.	

3. Tiêu chí đối cá nhân/ đơn vị tham gia

a) Tư cách pháp lý

Có đăng ký kinh doanh hoặc giấy tờ pháp lý phù hợp với ngành nghề, mặt hàng đăng ký cung cấp.

Có địa chỉ giao dịch, địa điểm kinh doanh/kho hàng rõ ràng.

Có đủ điều kiện kinh doanh theo quy định đối với ngành, nghề và hàng hóa thuộc phạm vi cung cấp.

Có hồ sơ, giấy tờ chứng minh nguồn gốc hàng hóa khi nhà trường yêu cầu.

Chưa từng vi phạm quy định về an toàn thực phẩm, gian lận thương mại bị cơ quan có thẩm quyền xử lý trong 02 năm gần nhất.

b) Năng lực và kinh nghiệm

Có kinh nghiệm cung cấp thực phẩm, nhiên liệu.

Có nguồn hàng ổn định.

Có khả năng đáp ứng số lượng hàng hóa theo nhu cầu thực tế.

Có nhân lực và phương tiện phù hợp để vận chuyển, giao nhận hàng hóa.

Có khả năng thay thế, bổ sung hàng hóa kịp thời khi hàng giao không đạt yêu cầu.

Có tinh thần phối hợp với nhà trường trong việc kiểm soát chất lượng và xử lý các vấn đề phát sinh.

c) Nguồn gốc và chất lượng thực phẩm

Cam kết cung cấp thực phẩm có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng.

Không cung cấp hàng hóa không rõ nguồn gốc hoặc không chứng minh được nguồn gốc khi được yêu cầu.

Bảo đảm thực phẩm phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn và quy định về an toàn thực phẩm hiện hành.

Bảo đảm điều kiện bảo quản phù hợp với từng loại thực phẩm.

Không cung cấp thực phẩm đã hết hạn sử dụng, có dấu hiệu hư hỏng, ôi thiu, nấm mốc hoặc không bảo đảm chất lượng.

d) Điều kiện vận chuyển và giao nhận

Phương tiện vận chuyển phải bảo đảm vệ sinh và phù hợp với từng loại hàng hóa.

Thực phẩm tươi sống phải được vận chuyển, bảo quản phù hợp, hạn chế nguy cơ nhiễm bẩn hoặc ảnh hưởng đến chất lượng.

Thực phẩm phải được đóng gói, sắp xếp phù hợp, tránh để chung với hàng hóa có nguy cơ gây ô nhiễm.

Thời gian giao hàng phải đúng theo thỏa thuận với nhà trường, bảo đảm không ảnh hưởng đến việc sơ chế, chế biến và tổ chức bữa ăn.

Khi giao hàng phải có phiếu giao hàng hoặc chứng từ phù hợp để nhà trường kiểm tra, đối chiếu.

e) Giá cả

Báo giá rõ ràng theo từng mặt hàng, đơn vị tính và quy cách.

Giá phải phù hợp với mặt bằng thị trường tại thời điểm cung cấp.

Không tự ý thay đổi giá nếu chưa có sự thống nhất với nhà trường.

Ưu tiên đơn vị có mức giá hợp lý, ổn định trong thời gian thực hiện hợp đồng.

4. Cam kết của cá nhân/ đơn vị tham gia

Chịu trách nhiệm về tính chính xác, hợp pháp của hồ sơ và thông tin cung cấp cho nhà trường.

Chịu trách nhiệm về nguồn gốc, chất lượng và an toàn của hàng hóa do đơn vị cung cấp.

Không tự ý thay đổi chủng loại, nguồn gốc hoặc chất lượng hàng hóa đã thống nhất.

Thực hiện giao hàng đúng thời gian, đúng số lượng và đúng quy cách.

Phối hợp với nhà trường trong việc kiểm tra, truy xuất nguồn gốc và xử lý khi có vấn đề về chất lượng.

Chủ động thu hồi, thay thế hàng hóa không đạt yêu cầu.

Chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật và theo thỏa thuận với nhà trường nếu hàng hóa cung cấp gây ảnh hưởng đến chất lượng, an toàn bữa ăn do lỗi của đơn vị cung cấp.

Đối với gas, phải tuân thủ nghiêm các quy định về an toàn, phòng cháy, chữa cháy, kiểm định và sử dụng bình gas.

5. Hồ sơ đăng ký của cá nhân/ đơn vị tham gia

- Phiếu/đơn đăng ký tham gia cung cấp hàng hóa cho nhà trường.

- Có Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/đăng ký hộ kinh doanh phù hợp với ngành nghề cung cấp còn hiệu lực theo quy định..

- Hồ sơ, tài liệu chứng minh nguồn gốc và năng lực cung cấp hàng hóa.

- Bảng báo giá chi tiết theo từng nhóm hàng.

- Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm (hoặc cam kết bảo đảm ATTP) còn hiệu lực theo quy định.

- Cam kết giá cung cấp ổn định trong thời gian thực hiện hợp đồng, thanh toán theo khối lượng thực tế phát sinh.

- Đối với đơn vị cung cấp gas: hồ sơ pháp lý, tài liệu liên quan đến điều kiện kinh doanh và an toàn đối với hoạt động cung cấp gas theo quy định hiện hành.
- Các tài liệu khác có liên quan theo yêu cầu của nhà trường.

6. Nguyên tắc lựa chọn

Nhà trường xem xét lựa chọn trên cơ sở tổng hợp các tiêu chí:

STT	Nội dung đánh giá	Yêu cầu
1	Tư cách pháp lý	Đầy đủ, hợp lệ
2	Nguồn gốc hàng hóa	Rõ ràng, có khả năng truy xuất
3	Chất lượng, an toàn thực phẩm	Đáp ứng yêu cầu
4	Năng lực cung ứng	Ổn định, đáp ứng nhu cầu
5	Phương tiện, điều kiện vận chuyển	Phù hợp, bảo đảm vệ sinh/an toàn
6	Giá cả	Hợp lý, cạnh tranh, minh bạch
7	Thời gian giao hàng	Đúng, đủ, kịp thời
8	Kinh nghiệm, uy tín	Có năng lực và trách nhiệm
9	Khả năng phối hợp, xử lý sự cố	Kịp thời, hiệu quả
10	Đối với gas	Bảo đảm đầy đủ yêu cầu an toàn

Việc lựa chọn không chỉ căn cứ vào giá thấp nhất mà xem xét tổng thể về chất lượng, an toàn, nguồn gốc, năng lực cung ứng, giá cả và khả năng phối hợp nhằm bảo đảm tốt nhất quyền lợi và sức khỏe của học sinh.

7. Thời gian, địa điểm tiếp nhận hồ sơ

- Thời gian tiếp nhận hồ sơ: Trước 17 giờ 00 phút, ngày 23 tháng 8 năm 2026.
- Địa điểm tiếp nhận: Văn phòng Trường PTDTNT THPT Na Son.
- Địa chỉ: Thôn Na Son 1, xã Na Son, tỉnh Điện Biên.

8. Tổ chức thực hiện

Sau thời hạn tiếp nhận hồ sơ, nhà trường tổ chức rà soát, đánh giá hồ sơ và lựa chọn đơn vị đáp ứng các tiêu chí nêu trên.

Trong quá trình thực hiện, nhà trường có thể kiểm tra thực tế cơ sở kinh doanh, kho bảo quản, phương tiện vận chuyển, nguồn hàng hoặc yêu cầu đơn vị cung cấp bổ sung tài liệu để làm rõ năng lực, nguồn gốc và chất lượng hàng hóa. Nhà trường sẽ thông báo kết quả lựa chọn và thống nhất các nội dung cung cấp với đơn vị được lựa chọn theo quy định.

Việc lựa chọn không chỉ căn cứ vào giá thấp nhất mà xem xét tổng thể về chất lượng, an toàn, nguồn gốc, năng lực cung ứng, giá cả và khả năng phối hợp nhằm bảo đảm tốt nhất quyền lợi và sức khỏe của học sinh.

Trong thời gian thực hiện, nếu đơn vị cung cấp không bảo đảm chất lượng, nguồn gốc, số lượng, thời gian giao hàng hoặc vi phạm các cam kết đã thống nhất, nhà trường có quyền yêu cầu khắc phục, thay thế hoặc xem xét chấm dứt việc cung cấp theo thỏa thuận và quy định có liên quan.

Nhà trường trân trọng thông báo và kính đề nghị các tổ chức, doanh nghiệp, hộ kinh doanh có đủ năng lực, điều kiện và nhu cầu cung cấp thực phẩm, nhiên liệu nghiên cứu các tiêu chí trên và gửi hồ sơ đăng ký đúng thời gian quy định.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HSCV trường;
- Website trường;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

Đỗ Cao Thượng

